TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2019/QĐST-DS

Bình Tân, ngày 02 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 26/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Từ Thị M**, sinh năm 1969 (tên thường gọi Hên)

Địa chỉ: Tổ 07, ấp T, xã B, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: 1/ Ông **Hà Ngọc A**, sinh năm 1967

2/ Bà **Lê Thị N**, sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: Tổ 07, ấp T, xã B, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Buộc ông Hà Ngọc A và bà Lê Thị N trả cho bà Từ Thị M số tiền hụi gốc là 16.500.000 đồng (Mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Từ Thị M tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là 412.500 đồng (Bốn trăm mười hai nghìn năm trăm đồng). Số tiền án phí bà M phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0015382 ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long. Vậy bà Từ Thị M được nhận lại số tiền thừa 87.500 đồng (Tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải chịu thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- VKSNDH. Bình Tân;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Dũng